



Diagnosics

KHUYẾN SỬ DỤNG THUỐC WARFARIN CÁO PHÒNG NGỪA BỆNH MÁU ĐÔNG



CoaguChek[®]
Because it's my life

Roche Chemical Establishments Ltd.

Văn phòng Đại diện tại Việt Nam

Tại Tp. Hồ Chí Minh

Phòng 3.5B, Tòa nhà e.town 2
364 Cộng Hòa, P. 13, Q. Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh
ĐT +84 8 810 1888
Fax +84 8 810 1999
www.roche.com
www.cobas-cardio.com

Tại Hà Nội

Số 5 Ngõ Lê Đại Hành
Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
ĐT +84 4 974 2314
Fax +84 4 974 2315



CHỌN CUỘC SỐNG KHỎE MẠNH VÀ AN TOÀN KHUYẾN CẢO SỬ DỤNG THUỐC WARFARIN VỚI XÉT NGHIỆM MÁU INR/PT PHÒNG NGỪA BỆNH MÁU ĐÔNG



Được biên soạn bởi ...

Mục lục

- Warfarin là gì
- Hướng dẫn sử dụng thuốc warfarin
- Xét nghiệm máu INR/PT nhằm điều chỉnh liều lượng thuốc phù hợp
- Thành phần vitamin K trong các loại thức ăn
- Sổ ghi chép kết quả xét nghiệm máu INR/PT (tài liệu đính kèm)



Các chỉ dẫn trong việc điều trị bằng thuốc Warfarin

1. Những thức uống có cồn sẽ kích thích cục máu đông trong mạch máu và có thể làm cho bệnh nhân bị chảy máu nhiều, nên cần phải kiêng cử các loại thức uống có cồn.
2. Cần tránh các loại thức ăn có hàm lượng vitamin K cao (xem trang sau). Những thức ăn này có thể ảnh hưởng đến cục máu đông và thuốc warfarin, làm giảm tác dụng của thuốc. Khi được kê toa warfarin, bạn nên hỏi kỹ về tất cả các phản ứng phụ để có thể tránh được các biến chứng nguy hiểm.
3. Tránh dùng thuốc warfarin cho phụ nữ đang mang thai, hay đang sử dụng các loại thuốc nam. Nếu bệnh nhân muốn tiến hành những thủ thuật y khoa hay nha khoa, kể cả chích ngừa hay chỉ làm sạch răng, hoặc bệnh nhân sắp sửa được phẫu thuật thì cần phải nói cho bác sĩ biết là bạn đang dùng thuốc warfarin. Nên báo cho bác sĩ của mình ngay khi bạn có những phản ứng phụ như sau:
 - Nước tiểu có màu đỏ
 - Đi tiêu phân đen hoặc đỏ
 - Đau đầu dữ dội
 - Da xanh tái
 - Chu kỳ kinh nguyệt kéo dài và nhiều
 - Chảy máu mũi hoặc lợi
 - Hoa mắt, chóng mặt, khó thở
 - Đau khớp xương hay bắp thịt
 - Bị bầm không có nguyên nhân
 - Buồn nôn, ói mửa
4. Trong trường hợp quên uống một liều thuốc, cần tránh uống bù gấp đôi liều lượng vào ngày hôm sau. Vì uống bù gấp đôi có thể khiến bạn bị phản ứng phụ nặng. Nên chờ đến lúc cần uống liều kế tiếp theo thời khóa biểu thường lệ theo chỉ dẫn của bác sĩ.
5. Nếu xuất hiện triệu chứng đau bụng, buồn nôn, ói mửa kéo dài suốt 24 giờ, nên thông báo ngay cho bác sĩ.
6. Thường xuyên ghi chép, theo dõi thời gian sử dụng thuốc, liều lượng dùng và các triệu chứng mắc phải khi dùng thuốc.
7. Trong trường hợp xảy ra tai nạn, nên thông báo ngay cho bác sĩ, nhân viên y tế hay dược sĩ biết bạn đang sử dụng thuốc Warfarin.

Xét nghiệm máu INR/PT nhằm điều chỉnh liều lượng thuốc cho phù hợp Theo dõi tác dụng của thuốc bằng máy xét nghiệm

Để biết tác dụng của thuốc chống đông máu cần có thiết bị đo với độ chính xác cao và phải được kiểm nghiệm. Xét nghiệm máu thường xuyên rất quan trọng trong việc nhận biết bệnh nhân đã dùng thuốc đúng điều lượng, đặc biệt trong giai đoạn đầu điều trị. Đồng thời ngăn chặn các rủi ro do dùng quá liều gây hiện tượng chảy máu thực quản, đặc biệt chảy máu vùng não có thể dẫn đến tử vong. Trong trường hợp dùng thuốc ít hơn liều lượng cần thiết thì hiệu quả phòng ngừa đông máu không cao. Thiết bị đo đã được kiểm nghiệm và công nhận có độ chính xác cao trong việc xét nghiệm máu đó là International Normalised Ratio (INR – Tỷ số chuẩn hóa quốc tế) hoặc Prothrombin Time (Thời gian prothrombin PT)



Kiểm tra INR/PT

Trong những lần xét nghiệm máu, bác sĩ nhận xét kết quả của INR/PT lần cuối khi mang so sánh với tỷ số chuẩn để điều chỉnh liều lượng phù hợp và xác định thời gian cần thiết để tiến hành xét nghiệm máu INR/PT lần nữa. Vì vậy, bệnh nhân có thể mang kết quả xét nghiệm máu INR/PT tư vấn ý kiến bác sĩ mà không cần do dự để họ điều chỉnh liều lượng thích hợp. Đối với bệnh nhân có sử dụng thiết bị xét nghiệm máu INR/PT thì cũng nên hỏi ý kiến bác sĩ để điều chỉnh lượng thuốc phù hợp.

“Nếu bệnh nhân cần xét nghiệm máu INR/PT bằng thiết bị đặc biệt tại nhà, nên hỏi ý kiến bác sĩ”



Thành phần vitamin K trong các loại thức ăn

Các loại thực phẩm	Đơn vị đo lường	Vitamin K
		Microgram/100g thức ăn
Các loại thức ăn có hàm lượng vitamin K cao		
Khổ qua	3 chén	240
Bông cải xanh	2 bó	200
Cải xanh	2 bó lớn	200
Đậu nành	3 thìa lớn	190
Cải bắp	1 chén	125
Gan bò	100 g	100
Các loại thức ăn có hàm lượng vitamin K trung bình		
Thịt nướng	1 miếng dày	46
Phô mai	100 g	35
Bơ	5 thìa lớn	30
Gan heo	100 g	25
Các loại thức ăn có hàm lượng vitamin K thấp		
Măng tây	7 cây	21
Khoai tây	1 trái vừa	20
Bắp	1 chén	20
Đậu xanh	1 chén	19
Thịt xông khói	3 miếng	15
Đậu	1 chén	15
Dâu	12 - 14 trái	13
Trứng	100 g	11
Thịt xông	100 g	7
Gan gà	100 g	7
Cà chua	1 trái	5
Sữa bò	100 ml	5
Táo, Chuối, Cam	1 trái	< 5
Bột	1 chén	4
Bánh mì	3 - 4 ổ	4

Hiện tượng máu đông như thế nào?

Máu đông là cơ chế diễn ra tự nhiên, nhằm chống lại hiện tượng chảy máu, chảy máu bất thường và là một cơ chế quan trọng trong việc phục hồi các bộ phận cơ thể khi có hiện tượng đau nhức cả bên trong lẫn bên ngoài.



Lợi ích của việc xét nghiệm máu INR/PT

Giảm triệu chứng mất máu, nghẽn mạch máu và chảy máu bất thường. Có thể thay đổi liều lượng thuốc cho phù hợp (thay đổi theo nhu cầu). Tăng thời gian chống đông máu, mang lại kết quả cho việc điều trị.



Yếu tố ảnh hưởng đến INR/PT

- Rượu, bia, thức uống có cồn.
- Thuốc trị cảm cúm, thuốc giảm triệu chứng đầy hơi, khó thở, buồn nôn.
- Thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chứa Vitamin K.
- Căng thẳng.



Điều trị bằng thuốc chống đông là yếu tố quan trọng và cần thiết.

Sau khi thay van tim nhân tạo.

Sau khi phát hiện nghẽn máu cơ tim.

Sau khi cơ tim ngưng hoạt động không lâu.

Sau khi xảy ra hiện tượng tích tụ, nghẽn mạch máu, tĩnh mạch phổi.

Tài liệu tham khảo

Dr. Guy Armstrong – Bác sĩ chuyên khoa tim, Warfarin – Cẩm nang cho bệnh nhân, www.medic8.com, 05/2006

Carlifornia Pacific Medical Center, Cẩm nang sử dụng coumadin (warfarin) cho bệnh nhân, www.cpmc.org, 2004

BCHealthServices, Warfarin – Cẩm nang cho bệnh nhân,

www.healthservices.gov.bc.ca/msp/protoquides/gps/index.html

Khuyến cáo CoaguChek XS Kiểm tra INR, Lựa chọn một cuộc sống khỏe mạnh, 2006



CoaguChek® XS

Bước đột phá trong xét nghiệm INR/PT.

CoaguChek® XS Kiểm tra INR/ PT

Chính xác, hợp chuẩn.

Kiểm tra chất lượng với hệ thống On – Board – Integrated system (Hệ thống Tích hợp sẵn).

Cho kết quả chỉ trong 1 phút.



CoaguChek® XS MPB-B433 (J)
135-50A1521010 - UNO